

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 30.

Sáng thế ký 35:23-26: Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bê-ni-a-min. Con của Bi-la, đời của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đời của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram.

Chúng ta đang tiếp tục bước đi trên con đường mà Đức Chúa Jê-sus Christ, Đấng cứu chuộc chúng ta đã đi và Ngài đang dắt dẫn chúng ta, là những người đã tin đến Danh Ngài, là tin đến uy quyền, tin đến bốn tánh, tin đến thanh danh và sự tôn trọng của Lời của Đức Chúa Trời. Con đường chúng ta đang bước theo sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh, là Thần Lễ thật, là Thánh Linh của Đấng Christ để trở về nhà Đức Chúa Cha trên thiên đàng. Con đường mà chúng ta đang bước đi đây là con đường mà con mắt của loài người xác thịt không nhìn thấy được, vì là con đường, là đường lối thuộc về sự sáng của Đức Giê-hô-va.

Ê-sai 2:1-5: Lời mà Ê-sai, con trai A-mốt, đã thấy về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. Sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt, núi của nhà Đức Giê-hô-va sẽ được lập vững trên đỉnh các núi, cao hơn các đồi. Mọi nước sẽ đổ về đó, và nhiều dân tộc sẽ đến mà nói rằng: Hãy đến; chúng ta hãy lên núi Đức Giê-hô-va, nơi nhà Đức Chúa Trời của Gia-cốp: Ngài sẽ dạy chúng ta về đường lối Ngài, chúng ta sẽ đi trong các nẻo Ngài. Vì luật pháp sẽ ra từ Si-ôn, lời Đức Giê-hô-va sẽ ra từ Giê-ru-sa-lem. Ngài sẽ làm sự phán xét trong các nước, đoán định về nhiều dân. Bấy giờ họ sẽ lấy gươm rèn lưỡi cày, lấy giáo rèn lưỡi liềm. Nước này chẳng còn giá gươm lên nghịch cùng nước khác, người ta chẳng còn tập sự chiến tranh. Hỡi nhà Gia-cốp, hãy đến, chúng ta hãy bước đi trong sự sáng của Đức Giê-hô-va.

Con đường của Đức Giê-hô-va chỉ dành cho những người nào nhận biết mình là con trai của Đức Chúa Trời Chí cao, là dân vốn thuộc về Đức Chúa Trời, nhưng đã vì tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, đã không vâng giữ mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, và vì cơ tội lỗi đó mà hết thủy linh hồn của loài người đã sanh ra từ A-đam đều bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Vì cơ đó mà con mắt của loài người không nhìn thấy được sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, tai của loài người không nghe được tiếng của Đức Giê-hô-va, bởi đó mà lòng của loài người không có đức tin vào Danh của Đức Giê-hô-va và môi miệng của loài người không thể nói chuyện được với Đức Chúa Trời và nếu loài người không nhận được sự cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì loài người sẽ hư mất đời đời.

Nhưng tạ ơn Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng Nhân từ, Giàu lòng thương xót đã có một hoạch cứu chuộc loài người lại cho Ngài, nhưng không phải hết thủy loài người đều sẽ tin đến Danh Đức Giê-hô-va, cùng không tin đến các mạng lệnh đã được phán ra khỏi miệng của Đức Giê-hô-va, ngay cả đối với những người được nghe người ta giảng về sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, cùng được nghe về sự thương khó và sự sống lại của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì không phải vì những người đó được nghe Lời Đức Chúa Trời mà đi được trên con đường này, vì Đức Chúa Jê-sus đã phán:

Ma-thi-ơ 7:13-27: Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng khoáng dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiền đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chum đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân Danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân Danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân Danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta! Vậy, kẻ nào nghe và làm theo Lời Ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá. Kẻ nào nghe Lời Ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.

Đức Chúa Jêsus đã phán về lý do khiến người ta không tìm được **cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống**, đó là con mắt (Ru-bên) của linh hồn người ta chưa được mở ra và cái tai (Si-mê-ôn) của người ta chưa được nghe Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời nên đức tin (Lê-vi) của họ chưa được phục hồi, chưa được thiết lập, nên ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn họ chưa được thắp sáng trở lại.

Đức Chúa Jêsus Christ là Cửa của chiên, nhưng không phải hết thảy những người mang danh là người tin Chúa thì đều sẽ là chiên của Ngài, vì Đức Chúa Jêsus Christ sẽ dùng các tội tở thật của Ngài, là những người đã được Đức Chúa Cha chọn và chỉ định từ trước khi sáng thế và giao cho Đức Chúa Jêsus Christ để Con một của Ngài huấn luyện, đào tạo, huấn luyện dạy dỗ những người đó cho được trở thành môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ. Những người đó sẽ được nghe và được sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời hằng sống, vì chỉ khi nào linh hồn của những người được chọn đó được nhìn thấy quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ chữa lành kẻ bệnh, khiến kẻ mù được thấy, kẻ điếc được nghe, kẻ câm được nói, kẻ bị ma quỷ cầm buộc được giải phóng và họ nhận biết Đức Chúa Jêsus là Con một của Đức Chúa Trời, là Đấng Christ và nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ, là Lời của Đức Chúa Trời và Ngài là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Bấy giờ những người đó sẽ được Đức Thánh Linh dắt dẫn vào trong các Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời và những người đó sẽ được gọi là **“kẻ truyền giải”** và Đức Thánh Linh sẽ cùng làm việc với những người đó để rao giảng Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này. Đó là nguyên tắc không thể thay đổi, vì đó là Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và đã được chép trong Kinh Thánh.

Giăng 10:1-18: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp. Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên. Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài. Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người. Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ. Đức Chúa Jêsus phán lời ví dụ đó, nhưng chúng không hiểu Ngài muốn nói chi. Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, Ta là cửa của chiên. Hết thảy những kẻ đã đến trước Ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi Ta mà vào, thì sẽ được cứu chuộc; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, Ta quen chiên Ta, và chiên Ta quen Ta, cũng như Cha biết Ta và Ta biết Cha vậy; Ta vì chiên Ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; Ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng Ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi. Nay, tại sao Cha yêu Ta: Ấy vì Ta phó sự sống mình để được lấy lại. Chẳng có ai cất sự sống Ta đi, nhưng tự Ta phó cho; Ta có quyền phó sự sống, và có quyền lấy lại; Ta đã lãnh mạng linh này nơi Cha Ta.

Trước khi chúng ta bước lên cao hơn để thấy được những sự sâu nhiệm được giấu trong Lời của Đức Chúa Trời, là Lời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, mà sự lên cao này không tính theo chiều cao của thước đo của loài người, nhưng là tâm thức của sự hiểu biết ý nghĩa Lời của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Ê-phê-sô 4:11-16: Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tâm thức vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và đời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương.

2 Cô-rinh-tô 2:14-17: Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm về sự nhận biết Ngài khắp chốn! Vì chúng tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm của Đấng Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất; cho kẻ này, mùi

của sự chết làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự sống làm cho sống. Ai xứng đáng cho những sự này? Vả, chúng tôi chẳng giả mạo Lời của Đức Chúa Trời như nhiều kẻ khác; nhưng chúng tôi lấy lòng chân thật, theo như đạo từ Đức Chúa Trời đến thế nào, thì giăng ra thế ấy trước mặt Đức Chúa Trời, trong Đấng Christ.

Bản King James version chép câu 17 trên như sau: ¹⁷For we are not as many^{G4183}, which corrupt^{G2585} the word^{G3056} of God^{G2316}: but as of sincerity^{G1505}, but as of God^{G2316}, in the sight^{G2714} of God^{G2316} speak^{G2980} we in Christ^{G5547}.

Có nghĩa là: *Vì chúng tôi không phải như nhiều kẻ làm sai lệch Lời của Đức Chúa Trời: nhưng chúng tôi bởi lòng ngay thật (chân thật, thành thật, chân thành) theo như Lời của Đức Chúa Trời ở trước mặt Đức Chúa Trời trong Đấng Christ.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa là theo sự công bình và sự thánh sách của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Như vậy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời phán ra khỏi miệng Ngài để tạo nên loài người, như Kinh Thánh đã chép:

Sáng thế ký 1:26-31: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Bản King James version chép: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}. ²⁷So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **hình, tượng** chép trong câu 26 trên, đó chỉ là một chữ mà bản tiếng Anh (English) chép là **image**^{H6754}, đó là chữ **אִלְמוּד** - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giống hệt như, là bóng của hình, hình ảnh của...*

Vì Đức Chúa Trời là Thần, vô hình trước muôn vật, hoặc thiên sứ hoặc loài người, nên Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người bằng **tiếng phán của Ngài**, mà loài người gọi là **Lời Chúa phán**, nghĩa là Lời được nói ra từ miệng của Đức Chúa Trời, mà Lời của Đức Chúa Trời hằng còn với Đức Chúa Trời. Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với linh hồn loài người, hoặc với thiên sứ hoặc với các tạo vật do Ngài đã tạo nên bằng tiếng phán (Lời của Đức Chúa Trời) của Ngài, thì các tạo vật đó sẽ nghe được tiếng của Đức Chúa Trời.

Người đầu tiên trên đất này được nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời và được nói chuyện với Đức Chúa Trời, đó là A-đam, tiếp đến là Ê-va, rồi Ca-in, rồi Nô-ê, rồi Áp-ram (Áp-ra-ham), rồi Y-sác, rồi Gia-cốp, rồi Môi-se cùng các tiên tri của Ngài, ngay cả với Ba-la-am. Dù các tạo vật đó được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va, nhưng không có một tạo vật nào được thấy mặt của Đức Chúa Trời, vì sự vinh hiển của Ngài quá lớn.

Khi Đức Chúa Jêsus đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, Ngài đã trực tiếp nói chuyện với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha và từ trên trời cao, Đức Giê-Hô-Va phán tiếng của Ngài ra để trả lời Đức Chúa Jêsus - Con một của Ngài, và người ta được nghe tiếng đó từ trên trời vang xuống. Khi Đức Chúa Jêsus đã phục sinh và trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va vạn quân, còn được gọi là Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật đã đến trên những người được Ngài chọn và xức dầu cho, để họ được thi hành chức vụ mà Ngài đã ban cho họ. Bấy giờ Đức Thánh Linh phán trực tiếp với linh hồn của những người đó và linh hồn những người đó được nghe tiếng của Ngài, nhưng những người chung quanh họ không nghe được tiếng của Ngài.

Sứ đồ Phao-lô đã được nghe tiếng phán của Đức Thánh Linh và ông được Đức Thánh Linh ban cho sự hiểu biết để nhờ quyền phép đó mà thi hành chức vụ mình, là rao truyền Tin-Lành cho những người tin Chúa được

biết Lẽ thật, và sứ đồ Phao-lô đã viết:

Ê-phê-sô 4:17-30: **Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe lời của Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jê-sus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dõ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn. Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc.**

Để linh hồn chúng ta, là những người kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh Linh đã tỏ cho các tội lỗi của Ngài, nghĩa là cho con mắt, cho cái tai của người bê trong của họ được nghe tiếng của Ngài và được thấy những sự lạ lùng được giấu trong các Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh và bấy giờ chúng ta sẽ hiểu được ý nghĩa sâu nhiệm về ý nghĩa của chữ **hình tượng (nguyên văn chép là hình ảnh, không có chữ tượng)** của Đức Chúa Trời thông qua những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh và hiểu được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã tạo nên linh hồn sống của loài người chúng ta theo hình ảnh của Ngài như thế nào.

2 Cô-rinh-tô 3:4-18: **Này là sự tin chắc của chúng tôi nhờ Đấng Christ mà có trong Đức Chúa Trời: không phải tự mình chúng tôi có tài năng mà nghĩ việc gì như bởi chính mình chúng tôi, nhưng tài năng của chúng tôi đến từ Đức Chúa Trời; và ấy là Ngài đã ban tài năng cho chúng tôi giúp việc giao ước mới, chẳng phải giao ước về chữ, bèn là giao ước về Thánh Linh; vì chữ làm cho chết, song Thánh Linh làm cho sống. Vả, nếu chức vụ về sự chết, chạm chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển lắm đến nỗi con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt Môi-se, vì cơ sự sáng láng trên mặt người, dầu là tạm, phương chi chức vụ của Thánh Linh càng vinh hiển hơn biết bao! Vậy, nếu chức vụ về sự định tội còn được vinh hiển, thì chức vụ về sự công bình được vinh hiển hơn bội phần. Vả lại, cái điều được vinh hiển trong chức vụ thứ nhất biến đi bởi sự vinh hiển rất cao hơn của chức vụ thứ nhì; vì nếu sự phải qua đi còn có lúc vinh hiển thay, phương chi sự bền ở sẽ có vinh hiển dường nào nữa! Vậy, chúng ta có sự trông cậy dường ấy, nên được rất tự do, chúng ta chẳng làm như Môi-se lấy màn che mặt mình, hầu cho con cái Y-sơ-ra-ên không trông thấy cuối cùng của sự sáng láng phải qua. Nhưng lòng họ đã cứng cõi; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chúng ấy là trong Đấng Christ mà màn đó biến đi. Ấy vậy, cho đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc sách Môi-se cho họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ. Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì màn ấy mới cất khỏi. Vả, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó. Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.**

Chữ **tài năng - sufficient**^{G2425} chép trong câu 5 trên, nguyên văn là **năng lực, khả năng, sự đầy đủ;**

Một câu hỏi được đặt ra, là **Tại sao chúng ta phải có sự hiểu biết đầy đủ về thân phận, về cấu tạo, về những sự vốn thuộc về sự sống của linh hồn chúng ta, theo như Lời Chúa đã chép trong Kinh Thánh cùng những sự được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh ?**

Chúng ta hãy xem các yêu cầu trên luôn có trong cuộc sống của loài người chúng ta. Khi một người phụ nữ vào bệnh viện để sanh con, thì các bác sĩ sẽ ngay lập tức thực hành kiểm tra các thông tin của người đó, như tên, tuổi, địa chỉ nơi cư trú, tình trạng sức khỏe cùng các dấu hiệu liên quan đến sự sanh nở. Tiếp đến là người ta sẽ đeo vào cổ tay của người phụ nữ đó một thiết bị có ghi rõ tên, tuổi của người ấy, để khi người ấy sanh con, những người tham gia việc hộ sanh người phụ nữ đó sẽ ghi vào thiết bị mà họ sẽ đeo vào cổ tay của thai nhi vừa được sanh ra để kiểm soát, theo dõi để tránh nhầm lẫn con của người này với con của người khác. Điều này đã

được chép trong Kinh Thánh (Sáng thế ký 38:27-30).

Thế gian đã tìm ra cách nhận biết dòng huyết của người này thuộc về người kia qua việc xét nghiệm DNA, là cấu trúc của sự di truyền từ dòng huyết, để nhận biết sự thật có liên quan đến Luật pháp, liên quan đến sự thừa kế tài sản, hoặc tìm ra hung thủ của một số vụ án trong xã hội.

Đối với người tin Chúa thì phải nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời cùng nhận biết các điều kiện mà người tin Chúa phải có như Lời Chúa đã chép, liên quan đến sự cứu chuộc sự sống của người đó cả thuộc thể và thuộc linh. Căn cứ vào những sự tỏ ra của Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống mà người tin Chúa nhận biết linh hồn mình còn thiếu hụt điều kiện nào mà Kinh Thánh đã chép về mình, cùng nhận biết làm thế nào để mình có thể tìm lại được và được phục những sự mà linh hồn đã bị thiếu mất, vì linh hồn người nào không đạt được đủ các tiêu chuẩn đó, thì linh hồn người đó sẽ không được cứu chuộc sự sống mình.

Đây là điều mà các giáo sư giả, các tiên tri giả không được biết và nếu người nào nói mình tin Chúa mà lại không có sự hiểu biết đầy đủ về sự sống của mình, thì linh hồn người ấy vẫn còn đang ở trong tình trạng trần trỗng, đui mù và lòa lổ, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Khải huyền 3:14-22: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Đây là Lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên Ta sẽ nhả ngươi ra khỏi miệng Ta. Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song ngươi không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lòa lổ. Ta khuyên ngươi hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho ngươi trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần trỗng ngươi khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để mở mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được. Phàm những kẻ Ta yêu thì Ta quả trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nay, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thảng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngôi Ta, như chính Ta đã thảng và ngồi với Cha Ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Có một điều đặc biệt đã được chép trong Kinh Thánh phần Tân-ước, đó là Đức Chúa Jêsus đã phán về những người tin theo các giáo sư giả và các tiên tri giả, mà những người Pha-ri-si trong thời gian Đức Chúa Jêsus đang thi hành chức vụ của Ngài là làm chứng cho Lẽ thật ở trên đất này, đó là: **Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.** (Ma-thi-ơ 15:14).

Có nhiều người lấy làm ngạc nhiên khi đọc các lời trên, và họ đã thắc mắc rằng, **Đức Chúa Jêsus Christ là sự yêu thương của Đức Chúa Trời ban cho thế gian này, vậy sao Ngài thấy người ta mù mà lại không gọi họ lại để dạy cho những người đó biết Lẽ thật để họ cũng được cứu chuộc nữa?**

Thoạt nghe có vẻ như có lý, nhưng nếu chúng ta đọc Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh, thì ngay từ đoạn đầu tiên của sách Sáng thế ký đã chép rõ ràng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa là Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người giống hệt như Ngài và Đức Chúa Trời đã ban cho loài người có quyền phép để quản trị muôn vật mà Ngài đã tạo nên trên trái đất này và như vậy, linh hồn của loài người đã được Đức Chúa Trời dùng hơi thở của Ngài, nghĩa là sự toàn năng, toàn tri, toàn tại của Đức Chúa Trời để tạo nên linh hồn loài người và ban cho loài người quyền kế tự Lời của Ngài cùng quyền phép để có thể làm được những sự mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho ở trên đất này. Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, tức là một dòng dõi có sự hiểu biết và thông thạo Luật pháp của Đức Chúa Trời và nếu là nước thầy tế lễ thì sẽ không có sự vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì tự dòng dõi này không thể ghi tạc Luật pháp của Đức Chúa Trời vào trong lòng mình được, nhưng chính Thần của Đức Chúa Trời toàn năng sẽ ghi Luật pháp của Ngài nơi lòng và nơi trí khôn của dòng dõi này và chính sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ lòng và trí của dòng dõi này khỏi quyền lực của tội và sự chết.

Trong ngày Môi-se ban Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, thì Môi-se đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, người ta sẽ hiểu biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Luật pháp của Đức Chúa Trời vốn đã có nơi linh hồn của người ta trước khi người ta được sanh khỏi lòng mẹ.

Phục truyền luật lệ ký 30:11-20: Điều răn này mà Ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai

sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đừng chúng tôi làm theo? Vì Lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh của Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh để nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đừng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Đức Thánh Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để nhắc lại Lẽ thật này cho Hội Thánh của Ngài, hầu cho mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết về khả năng hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời đã có ở nơi linh hồn mình.

Rô-ma 10:1-21: **Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đừng xưng mọi kẻ tin là công bình. Và, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Lời (của Đức Chúa Trời) ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là Lời đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu chuộc (salvation^{G4991}). Và, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc (Greeks) không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao! Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng? Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi Lời của Đấng Christ được rao giảng. Nhưng tôi hỏi: Có phải là họ chưa nghe chăng? Trái lại, Tiếng của các sứ giả đã vang khắp đất, và lời của sứ giả đã đạt đến cùng thế gian. Tôi lại hỏi: Thế mà dân Y-sơ-ra-ên chẳng biết chi hết sao? Môi-se đã nói rằng: Ta sẽ giục lòng ganh tị các người bởi kẻ chẳng phải là dân; Ta sẽ chọc giận các người bởi một dân ngu dốt. Lại Ê-sai nói cách bạo dạn rằng: Những kẻ chẳng tìm kiếm Ta thì đã gặp thấy Ta, Ta đã tỏ mình ra cho kẻ chẳng hỏi han Ta. Song về dân Y-sơ-ra-ên, thì rằng: Ta đã giơ tay ra cả ngày hướng về dân bội nghịch và hay nói trái.**

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về những sự được tỏ ra này của Đức Thánh Linh.

Bản King James version chép: chép câu 8 và câu 17 trên như sau: ⁸But what^{G5101} saith^{G3004} it? The word^{G4487} is nigh^{G1451} thee, even in thy mouth^{G4750}, and in thy heart^{G2588}: that is, the word^{G4487} of faith^{G4102}, which^{G3739} we preach^{G2784};

Câu 17: ¹⁷So^{G686} then^{G686} faith^{G4102} cometh by hearing^{G189}, and hearing^{G189} by the word^{G4487} of God^{G2316}.

Chữ Lời - the word^{G4487} chép trong câu 8 và câu 17 trên đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω - rheo, số 4483 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **Lời được tỏ ra (bởi Đức Thánh Linh), để ra lệnh, để chỉ dẫn, để tuân đồ ra những sự cần phải biết để làm theo; Là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống.**

Như vậy, nếu như linh hồn của người tin Chúa mà không được nghe và không được rao giảng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, tức là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, thì những sự thuộc về sự sống của linh hồn người ta không được phục hồi. Mà Lẽ thật thì không được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, vì Lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chỉ được Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật tỏ ra

cho linh hồn người nào, thì linh hồn đó mới được nghe và nhờ ơn ban cho của Đức Thánh Linh thì người đó mới hiểu được ý nghĩa của Lẽ thật mà thôi.

Giăng 8:31-47: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo (*Lời - the word*^{G3056}) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tội mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con (*Lời của Đức Chúa Trời*) thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người tìm thế để giết Ta, vì đạo (*Lời - the word*^{G3056}) Ta không được chỗ nào ở trong lòng các người. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các người cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các người là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các người tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các người; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các người làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chứng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các người không hiểu Lời (*the word*^{G3056}) Ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được đạo (*Lời - the word*^{G3056}) của Ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các người không tin Ta. Trong các người có ai bắt Ta thú tội được chẳng?... Nếu Ta nói lẽ thật, sao các người không tin Ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe Lời Đức Chúa Trời; cho nên các người chẳng nghe, tại các người không thuộc về Đức Chúa Trời.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã được nghe Ngài giảng, nhưng vào thời điểm đó, Thần Lẽ thật chưa được ban xuống, nên họ chưa được biết Lẽ thật, vì Đức Chúa Jêsus đã phán rõ về nguyên tắc này như sau:

Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.

Điều này có nghĩa là, ngoài Đức Thánh Linh ra, thì không một người nào có thể biết và hiểu Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm, có quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiếng phán của Ngài, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời để tạo nên muôn vật. Nên để linh hồn loài người được sống lại, thì linh hồn loài người phải được nghe Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nhưng nếu tạo vật nào không xứng đáng cho được sự sống lại và sự sống đời đời, thì linh hồn đó dù có nghe Lẽ thật thì linh hồn cũng không thể hiểu được, vì khả năng nghe, khả năng nhìn thấy, khả năng hiểu được cùng sự thông sáng, cũng đều thuộc về Đức Thánh Linh, là Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng cai trị, như Kinh Thánh đã chép:

Châm ngôn 8:1-21: Sự khôn ngoan há chẳng kêu lên sao? Sự thông sáng há không vang tiếng mình ra ư? Sự khôn ngoan đứng trên chót các nơi cao, ngoài đường, tại các ngã tư. Gần bên cửa thành, tại nơi vào thành, ở chỗ đông trong cửa thành, sự khôn ngoan la lên rằng: Hỡi loài người, Ta kêu gọi các người, và tiếng Ta hướng về con cái loài người! Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng người khá nên thông sáng. Hãy nghe, vì Ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hở môi ra mà dạy điều ngay thẳng. Vì miệng Ta sẽ nói Lẽ thật; Còn môi Ta ghét sự gian ác. Các Lời của miệng Ta điều xưng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà. Thấy đều rõ ràng cho người nào hiểu biết, và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức. Khá nhận sự khuyên dạy của Ta, chớ lãnh tiền bạc, thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa; Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đặng. Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự dễ dặt. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con

đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về Ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về Ta. Nhờ Ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ Ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến Ta, Phàm ai sớm tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái của Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ.

Để loài người, nghĩa là linh hồn của loài người nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng ban cho linh hồn đó những sự cần phải có để qua những sự đó mà linh hồn loài người mới tiếp nhận được, hiểu được và sử dụng được các thứ ơn của Đức Chúa Trời. Như để loài người có thể ăn được các loại thực vật, thì người đó phải có miệng, lưỡi, răng cùng khả năng nhận biết mùi vị để kích thích men tiêu hoá vốn có trong thân thể của người ta, mà loài người gọi là bộ máy tiêu hoá, như gan, tụy, dạ dày. Cũng một nguyên tắc đó, Đức Chúa Trời ban cho loài người các khả năng nhận biết, khả năng phân biệt màu sắc, khả năng phân biệt xấu đẹp, phân biệt sự nóng lạnh qua sự nhìn, sự cảm nhận của da thịt và đó là lý do khi La-ban quyết định gả Lê-a, con gái lớn của mình cho Gia-cốp thì La-ban cũng cắt cữ Xinh-ba, là con đòi của mình cho theo hầu Lê-a, để nhờ sự giúp đỡ của Xinh-ba mà Lê-a được đẹp lòng Gia-cốp mà sanh con cho Gia-cốp vậy.

Loài người xác thịt không nhận biết Đức Chúa Trời, nên họ không biết rằng, tự nơi linh hồn của loài người đã có đủ mọi thứ ơn, nghĩa là các khả năng, chức năng được ban cho từng chi tiết của các cơ phận trong thân thể xác thịt của loài người, để thông qua các chức năng đó mà loài người tiêu hoá được, tiếp nhận được và sử dụng được những sự mà người ta hoặc nhìn thấy, hoặc nghe thấy, hoặc cảm giác được, nhận biết được và nhận thức được những sự mà người ta đã tiếp xúc với, tiếp cận, nhìn thấy, nghe được, ngửi được mà phân biệt được, phân tích được ý nghĩa của những sự mà người ta đã thấy, đã nghe, đã gặp, đã nếm, đã đụng chạm tới và người ta biết dạy lại cho con cái của mình biết sử dụng những khả năng đó để vận dụng trong cuộc sống hằng ngày.

Có một điều rất quan trọng mà ít người tin Chúa để ý đến, đó là cái miệng của loài người, vì để duy trì sự sống của thân thể xác thịt thì người ta phải ăn, uống và người ta phải có ngôn ngữ để giao tiếp với nhau, cũng như sự nghe và sự nhìn vậy. Vì nếu người nào bị thiếu mất những khả năng này, thì sự sống của người ấy sẽ gặp rất nhiều khó khăn và nguy hiểm và nếu người đó không có những người khác ở với mình để giúp đỡ, để bảo vệ, thì sự sống của người không thể được sống lâu ngày ở trên đất này.

Để tạo nên muôn vật theo ý muốn của mình, Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở của miệng Ngài để phán Lời của Ngài ra và khi Lời của Đức Chúa Trời đã được phán ra thì vật mà Đức Chúa Trời muốn tạo nên đó liền được thành, như Kinh Thánh đã chép:

Thi-Thiên 33:6-9: Các tầng trời được làm nên bởi Lời của Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thổi các nước biển lại thành như đồng, và trừ những nước sâu trong chỗ chứa. Khắp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kính khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.

Vì loài người được Đức Chúa Trời tạo nên để hầu việc Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời hằng sống và bền vững của Ngài để tạo nên theo sự công bình và sự thánh sạch của Lời Đức Chúa Trời, nên ngay khi loài người đã được dựng nên theo tiêu chuẩn đó, thì Ngài đặt tên là A-đam, mà ý nghĩa của chữ A-đam trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ אָדָם - 'adam, số 0120 ra từ chữ אָדָם - 'adam, số 0119 có nghĩa là: **loài người, để tỏ ra sự sáng, trở nên đỏ, được nhuộm đỏ, để cọ xát màu đỏ, khiến cho tỏ ra màu đỏ;**

Vì danh xưng (tên gọi) mang ý nghĩa của uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng, nên linh hồn đầu tiên, người đầu tiên được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên đó được gọi là A-đam thứ nhất, và dòng dõi ra từ A-đam được gọi chung là loài người (A-đam), đều có cùng thân phận, cùng trách nhiệm, cùng nghĩa vụ phải làm, đó là linh hồn loài người phải tỏ ra sự sáng, phải bày tỏ huyết, nghĩa là bày tỏ sự sống và sẽ được cọ xát để tỏ ra sự sống có trong mình và đó là lý do mọi người tin Chúa phải có Lời của Đức Chúa Trời trong mình, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Khi sự sáng được tỏ ra, thì quyền lực của sự tối tăm phải tránh xa, vì sự tối tăm không thể đến gần sự sáng và không thể thắng được sự sáng.

Loài người phải bày tỏ sự sống và sự sáng như thế nào?

Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh là câu trả lời, đó là: **Bụng người sẽ được no nê bông trái của miệng mình; Huê lợi môi miệng mình sẽ làm cho người no đủ. Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ**

nó sẽ ăn bông trái của nó. (Châm ngôn 18:20-21).

Như vậy, loài người được sanh ra từ A-đam thứ nhất này phải được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp Luật pháp của Đức Chúa Trời, là hậu quả của tội lỗi mà A-đam và Ê-va đã vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, khi họ ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn.

Kế hoạch cứu chuộc loài người ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp (mà Lời Đức Chúa Trời đã phán với loài người chính là Luật pháp, chứ không phải chỉ khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho Môi-se để truyền dạy lại cho Y-sơ-ra-ên mới được gọi là Luật pháp).

Làm thế nào để loài người được cứu chuộc khỏi sự rửa sả của Luật pháp?

Câu trả lời, đó là: **Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu chuộc.** (Rô-ma 10:9-10).

Bản King James version chép: ⁹That if^{G1437} thou shalt confess^{G3670} with thy mouth^{G4750} the Lord^{G2962} Jesus^{G2424}, and shalt believe^{G4100} in thine^{G4675} heart^{G2588} that God^{G2316} hath raised^{G1453} him from the dead^{G3498}, thou shalt be saved^{G4982}. ¹⁰For with the heart^{G2588} man believeth^{G4100} unto righteousness^{G1343}; and with the mouth^{G4750} confession^{G3670} is made^{G3670} unto salvation^{G4991}.

Chữ **được cứu** - be saved^{G4982} chép trong câu 9 trên, đó là chữ σωζω - sozo, số 4982 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *được sự giải cứu, được bảo vệ, được chữa lành, được duy trì sự sống, được làm cho vững mạnh, được trở nên trọn vẹn, được lành lặn, không suy xuyễn;*

Chữ **xưng...ra** và chữ **làm chứng** - confession^{G3670} chép trong câu 9 và câu 10 trên đều ra cùng một chữ confession^{G3670}, đó là chữ ὁμολογέω - homologeō, số 3670 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự đồng ý, sự công nhận được công bố ra như lập một giao ước, sự xưng ra các tội lỗi của mình, sự tạ ơn, sự cảm tạ, lời hứa;*

Chữ **được cứu chuộc** - unto salvation^{G4991} chép trong câu 10 trên, đó là chữ σωτηρία - soteria, số 4991 ra từ chữ σωτήρ - soter, số 4990 và chữ σωζω - sozo, số 4982 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *được sự giải cứu, được giải phóng, được giải thoát, được chữa lành, được bảo vệ, được duy trì sự sống, được làm cho vững mạnh, được trở nên trọn vẹn, lành lặn, không suy xuyễn, được vững mạnh;*

Như vậy, để nhận được sự cứu chuộc trọn vẹn cho cả thân thể xác thịt và linh hồn ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, cùng nhận được sự sống lại cho linh hồn mình, thì loài người phải có được các điều liên quan đến sự được nhìn thấy, được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng để đức tin được thiết lập cách vững vàng trong sự hiểu biết trọn vẹn và cuối cùng là người đó phải công bố điều mình đã tin mà xưng ra các tội lỗi mình, cùng công bố Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng cứu chuộc sự sống mình.

Như vậy, chúng ta có thể kiểm tra và biết những sự mình đã nhận được kể từ khi mình noi theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, cùng những sự được chép trong Kinh Thánh, được gọi là con đường mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đi trước chúng ta và chúng ta được biết Ngài, Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời, mà Lời Đức Chúa Trời là con đường dẫn linh hồn (loài người) chúng ta trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng. Chúng ta đã được biết những sự mầu nhiệm về Gia-cốp, đã được Đức Chúa Trời dùng các Lời mà Ngài đã phán với Gia-cốp để thử nghiệm người, khiến người từ một kẻ nắm gót người khác mà được trở thành con kế tự Lời của Đức Chúa Trời và người đã được thắng và Đức Chúa Trời đã ban cho người một tên mới, không còn là Gia-cốp nữa, nhưng là Y-sơ-ra-ên.

Chúng ta cũng nhờ sự ban cho của Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng) mà được biết Gia-cốp có được Lê-a con gái lớn của La-ban và con gái lớn của La-ban đó là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được Đức Chúa Trời dùng để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật. Và Gia-cốp cũng nhờ có Xinh-ba, là đầy tớ gái của La-ban theo hầu Lê-a mà Lê-a đã sanh cho Gia-cốp con trai đầu lòng, là Ru-bên, là bóng về bông trái đầu tiên của linh hồn của người tin Chúa nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh và của Lẽ thật mà được hồi **sự nhìn**, nghĩa là con mắt của người bề trong của Gia-cốp (là bóng về người tin Đức Chúa Jêsus Christ) **được thấy**, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên:

Giăng 3:3: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.

Tiếp theo sự sanh Ru-bên, Lê-a sanh tiếp cho Gia-cốp một con trai nữa, đặt tên là Si-mê-ôn, đó là bóng về linh hồn của người tin nào đã tin Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà được phục hồi khả năng (chức năng) **nghe**, và đó là điều Đức Giê-hô-va đã phán về sự Ngài sẽ ban phước cho bất cứ nơi nào thuộc về thân thể của người

tin Chúa có ghi nhớ Danh Ngài, mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ cũng là Danh của Đức Giê-hô-va vậy, vì chữ Jêsus trong ngôn ngữ Hy-lạp ra từ chữ Giô-suê trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là *Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc* và cũng là điều mà Đức Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha trong lời cầu nguyện của Ngài, được chép trong sách Giăng đoạn 17:1-11: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời của Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy.**

Bây giờ chúng ta cùng đến với ơn ban cho của Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng) dành cho linh hồn của những người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, mà Gia-cốp là bóng, đó là *chức năng nói, công bố, ngợi khen và Tôn vinh Danh Đức Giê-hô-va trên môi miệng* của chúng ta, mà Giu-đa, con trai thứ tư của Gia-cốp được sanh bởi Lê-a, con gái lớn của La-ban, là bóng.

Sáng thế ký 29:31-35: Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sè. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi. Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai, đặt tên Si-mê-ôn; vì nói rằng. Đức Giê-hô-va có nghe biết tôi bị ghét, nên cho thêm đứa này. Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai; nàng rằng: Lần nầy chồng sẽ dính dứu cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi cố đó, đặt tên là Lê-vi. Nàng thọ thai nữa, sanh một con trai, và nói rằng: Lần này tôi ngợi khen Đức Giê-hô-va; vì cố ấy, đặt tên là Giu-đa. Đoạn, nàng thôi thai nghén.

Bản King James version chép câu 35: ³⁵ **And she conceived^{H2029} again^{H5750}, and bare^{H3205} a son^{H1121}: and she said^{H559}, Now^{H6471-H6258} will I praise^{H3034} the LORD^{H3068}: therefore^{H5921-H3651} she called^{H7121} his name^{H8034} Judah^{H3063}; and left^{H5975} bearing^{H3205}.**

Chữ **Giu-đa - Judah^{H3063}** chép trong câu 35 trên, đó là chữ **יהודה** - **Yehuwdah**, số 3063 ra từ chữ **יָדָה** - **yadah**, số 3034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ngợi khen, sự tán dương, sự tạ ơn, để quăng, để ném, để bắn tên, để xưng ra, để công bố*;

Như chúng ta đã biết, Đức Chúa Trời đã dùng miệng của Ngài để tạo nên muôn vật và Lời của Ngài còn được ví là cánh tay hữu của Ngài, mà lý do Đức Chúa Trời dùng ví dụ để phán cho loài người hiểu theo cách của loài người thường dùng lời nói ra từ miệng mình để thi hành công việc mình muốn và qua những người khác, như là nhờ người này người kia, hoặc sai khiến, hoặc ra lệnh người ta làm theo ý mình vậy. Mà trong ý nghĩa gốc của chữ **Giu-đa** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ còn có nghĩa là *để quăng, để ném, để bắn tên và để công bố* nữa.

Chúng ta có thể thấy Lời Chúa đã chép rằng, Lê-a nói: **Lần này tôi ngợi khen Đức Giê-hô-va;**

Chúng ta biết rõ rằng, tự loài người chẳng làm chi được với những sự thuộc về sự sống của linh hồn mình, mà chính Lời của Đức Chúa Trời làm mọi sự đó, mà việc Gia-cốp nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca mà đến với La-ban đó là bóng về quyền phép của Đức Thánh Linh hành động trên các tội tổ của Ngài, là những người được gọi là **“kẻ truyền giải”** của Đức Chúa Trời, được sai đi để rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và khi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì Thần của Đức Giê-hô-va sẽ nhìn vào lòng của những người được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng mà nhận biết linh hồn nào muốn được sự sống lại và muốn được làm con kế tự Lời Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ ban ơn cho những linh hồn đó, khiến họ nghe được và hiểu ý muốn của Đức Chúa Trời mà làm theo ý của Ngài. Khi Đức Thánh Linh thấy linh hồn người nào tin theo Lời Đức Chúa Trời được rao giảng qua các tội tổ thật của Ngài, mà Rê-be-ca là bóng, thì trong ban đêm, khi

thân thể xác thịt của người đó ngủ, Đức Thánh Linh sẽ nói chuyện với linh hồn người đó trong cơn chiêm bao, như Ngài đã làm với Gia-cốp, khi người gối đầu lên hòn đá ngủ nơi đồng vắng vậy.

Theo trình tự của sự sống lại linh hồn người tin Chúa, thì linh hồn của người ta phải được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được rao giảng, vì Lời của Đức Chúa Trời còn được ví là **ma-na đang giấu kín**, là **nước hằng sống**, còn Lời Đức Chúa Trời được chép trong văn là bóng về đường lối, là con đường mà linh hồn loài người phải đi, phải bắt thân thể xác thịt mình vâng phục và làm theo, hầu cho thân thể xác thịt của loài người sẽ nhận được sự cáo trách của Đức Thánh Linh mà ăn năn tội lỗi mình, mà nhận được sự tha thứ. Chỉ khi tội lỗi của người ta đã xưng ra trong sự ăn năn, thì linh hồn đó mới nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời.

Tại điểm này, chúng ta cần phải hiểu, khi môi miệng của thân thể xác thịt người ta ăn năn, thì tội lỗi của linh hồn người đó mới được tha. Thoạt nghe có vẻ không đúng, vì người ta sẽ lý luận rằng: linh hồn đâu có làm điều gì đâu, mà chỉ có thân thể của người ta làm những sự vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời và như vậy, thân thể xác thịt phải chịu chứ?

Một câu hỏi: Theo bạn, khi cảnh sát giao thông phát hiện một chiếc xe có dấu hiệu vi phạm luật giao thông, thì viên cảnh sát đó sẽ ra hiệu cho xe đó phải dừng lại để xử lý theo luật định. Vậy, cảnh sát giao thông sẽ phạt cái xe hay là phạt người lái chiếc xe đó? Cái xe là tạo vật vô tri, vô giác, nó không có lỗi, vì nó là đồ dùng cho người ta sử dụng mà thôi. Vậy thì cảnh sát giao thông sẽ phạt người lái chiếc xe đó vì người lái xe biết có Luật pháp và chính người ấy đã được sát hạch và khi người đó đạt tiêu chuẩn hiểu biết Luật pháp giao thông thì người đó mới được giấy phép lái xe. Đức Chúa Trời sẽ phạt linh hồn của người ta vì linh hồn đó đã không quản trị thân thể xác thịt mình làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời như Ngài đã phán với loài người từ lúc ban đầu.

Sáng thế ký 1:26-28: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Trời đã thi hành án phạt đối với loài người, khi loài người đã ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn và chúng ta đã thấy Đức Chúa Trời không phán với thân thể xác thịt của A-đam, nhưng Ngài phán với linh hồn (A-đam).

Sáng thế ký 3:17-19: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Chúng ta phải biết rằng, tự nơi linh hồn loài người (khi chưa được sanh ra trong thân thể xác thịt), thì đã có Luật pháp của Đức Chúa Trời rồi, vì linh hồn của loài người được Đức Chúa Trời dùng hơi thở của Ngài tạo nên. Như vậy, để linh hồn chúng ta được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, thì linh hồn của chúng ta cũng phải nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được cứu chuộc, thông qua đức tin nơi linh hồn cai trị mà môi miệng của chúng ta công bố Lời của Đức Chúa Trời. Khi tội lỗi còn cai trị thân thể của người nào, thì môi miệng của người ấy không thể công bố được Lời của Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời là Thánh. Nếu linh hồn người tin Chúa chưa được tái sanh bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì người đó không có quyền công bố Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nhưng người đó được quyền nghe Lời của Đức Chúa Trời hằng sống, vì đó là ân điển của Đức Chúa Trời ban loài người hết thảy và nếu linh hồn người đó bắt thân thể xác thịt mình xưng ra các tội lỗi mà thân thể đó đã phạm và nếu người đó thành khẩn ăn năn, xưng ra các tội lỗi mình, thì tội lỗi của linh hồn người đó sẽ được tha thứ. Bấy giờ môi miệng của người đó được tự do để ngợi khen Đức Chúa Trời và tôn cao Lời của Đức Chúa Trời.

Linh hồn của người tin Chúa phải nhận thức được trách nhiệm của mình, là phải đánh trận với bản ngã của xác thịt mình, bắt phải phục Luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh và chỉ khi thân thể xác thịt của người đó vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ linh hồn của người đó sẽ được Đức Thánh Linh ban ơn cho mà được nghe và hiểu được ý nghĩa của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Sự được nghe và được hiểu biết Lẽ thật đều đến từ Đức Thánh Linh chứ không phải bởi trí khôn của xác thịt người ta, như Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài:

Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người.

Giăng 16:13-15: Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.

Sự sẽ đến mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đây, không nói về thời gian của tương lai, nhưng là nói về điều kiện để Đức Thánh Linh đến với ai đó trong những người tin Chúa, vì Đức Thánh Linh là Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Ngài hiện diện trong toàn cõi vũ trụ này. Như vậy, nếu người tin Chúa không vâng giữ Luật pháp của Đức Chúa Trời, không hết lòng tìm kiếm Lời Đức Chúa Trời để hiểu biết ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời, mà hầu việc cách đẹp ý Ngài, thì Đức Thánh Linh sẽ đến trên người đó mà không đến với người khác.

Nếu bạn thấy một số người được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh Linh như được hiểu biết những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời qua các bài giảng mà bạn lại cảm thấy khó hiểu những sự đó, thì đó là một sự khác biệt về sự ban cho của Đức Thánh Linh trên người đó khác với bạn, thì ấy là sự khác biệt về điều kiện và tình trạng thuộc linh của linh hồn bạn với tình trạng thuộc linh của những người khác.

Bạn hãy kiểm tra lại tình trạng thuộc linh (*sức khoẻ, sự trong sạch của linh hồn đối với Lời của Đức Chúa Trời*) của mình, so chiếu với những điều kiện mà Gia-cốp đã có được từ Lê-a thông qua những sự ban cho của La-ban, đó là bốn con trai đầu tiên mà Lê-a đã sanh cho Gia-cốp, là bóng về sự phục hồi những sự thuộc về sự vinh hiển của linh hồn loài người theo tiêu chuẩn giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, là sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật. Bốn con trai đầu tiên của Gia-cốp đó là Ru-bên, là bóng về con mắt của người bê trong được mở ra mà thấy được những sự thuộc về sự sống đời đời. Tiếp đến là Si-mê-ôn, là sự nghe, là cái tai của người bê trong được phục hồi chức năng nghe được tiếng của Đức Thánh Linh, hầu cho linh hồn của người đó được nhận lãnh quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, khiến cho đức tin của linh hồn người đó được thành lập, mà sự Lê-vi, con trai thứ ba của Gia-cốp được sanh ra đó là bóng. Nhờ con mắt được thấy những sự lạ lùng trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhờ cái tai được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà đức tin của linh hồn được thành lập. Bấy giờ môi miệng của thân thể xác thịt của người đó được mở ra để nói những lời mà Đức Chúa Trời sẽ đặt vào lòng của người đó và cái lưỡi của linh hồn người đó nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được giải phóng mà được tự do công bố Lời của Đức Chúa Trời và được nói chuyện với Đức Chúa Trời bằng thứ ngôn ngữ chỉ có Đức Chúa Trời hiểu mà thôi. Nhờ đó mà linh hồn người đó được gây dựng. Bấy giờ, linh hồn người đó sẽ ngợi khen Đức Chúa Trời và sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời sẽ tuôn đổ ra như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán:

Giăng 7:38-39: Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jê-sus chưa được vinh hiển.

Có một nguyên tắc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là phán với những người được chọn của Đức Chúa Trời phải hiểu, đó là:

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:24: Người hãy lập cho Ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ Danh Ta, Ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó.

Thân thể xác thịt của chúng ta thuộc về đất và môi miệng của thân thể xác thịt của chúng ta chính là bàn thờ bằng đất và bất kỳ điều gì thuộc về Lời của Đức Chúa Trời cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật khi được công bố qua môi miệng của chúng ta, thì Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho môi miệng đó. Cũng một Lẽ thật đó nếu tai của người tin Chúa luôn được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho cái tai đó, cũng vậy, nếu mắt của linh hồn chúng ta yêu thích Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, đó là Lời Chúa chép trong Kinh Thánh cùng các bài giảng được Đức Thánh Linh xúc dầu cho để rao giảng cho dân sự của Đức Chúa Trời, hầu cho dân sự của Đức Chúa Trời cũng sẽ tiếp tục công bố các lời đó, thì những con mắt đó sẽ được Đức Chúa Trời ban phước cho.

Bạn đã và đang tiếp tục đi trên con đường mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho chúng ta qua Con một của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ và linh hồn của bạn đã sanh được bông trái nào như Gia-cốp đã có?